

Số: 01 /BC-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN XE KHÁCH SÀI GÒN  
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn (Công ty) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam ngày 03 tháng 03 năm 2022.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo một số nội dung như sau:

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021:**

1. Ban kiểm soát hoạt động gồm ba (03) thành viên.
2. Lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2021 của từng thành viên BKS:  
Lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2021 của từng thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo Điều 44, Chương IX, Điều lệ Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn.  
Cụ thể:
  - Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 25 triệu đồng/người/tháng
  - Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 05 triệu đồng/người/tháng
3. Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo quy định tại Điều lệ Công ty cũng như tuân thủ các quy định khác của pháp luật:
  - Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với HĐQT, Ban Điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
  - Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua ngày 20/5/2021.
  - Tham gia các cuộc họp của HĐQT.
  - Triển khai thực hiện đợt kiểm soát hoạt động năm 2021 tại trụ sở Công ty và các Phòng ban, Xí nghiệp trực thuộc với các nội dung sau:
    - + Kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2018, 2019 và 2020 chuyển qua và Nghị quyết của năm 2021.
    - + Đánh giá tình hình quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh năm 2021.
    - + Thẩm định báo cáo tài chính: 6 tháng đầu năm và báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty kiểm toán bởi TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

**II. Kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2021:**

**1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT:**

**1.1. Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2018 và tiếp tục thực hiện trong năm 2021: 03 Nghị quyết**

\* Nghị quyết/Quyết định của HĐQT chưa thực hiện xong: 03 Nghị quyết

- Nghị quyết số: 18/NQ-HĐQT/SGB ngày 16/03/2018 về kế hoạch thực hiện dự án tại Bãi xe 592 Cộng Hòa và Nghị quyết số: 25/NQ-HĐQT/SGB ngày 22/06/2018 về thống nhất chủ trương triển khai đầu tư xây dựng bãi đậu xe tầng cao kết hợp các

loại hình khác tại khu đất số 592 đường Cộng Hòa, P.13, Q. Tân Bình: Ngày 23/3/2020, Sở Quy hoạch – Kiến trúc có văn bản số 979/SQHKT-QHKV2 gửi Sở Tài chính (Ban chỉ đạo 167) và Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 tại khu đất số 592 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình. Sở Quy hoạch – Kiến trúc vẫn chưa nhận được văn bản phản hồi của Sở Tài chính (Ban chỉ đạo 167) và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT/SGB ngày 16/03/2018 về chủ trương xây dựng mới trạm nạp khí CNG tại Bãi xe Lạc Long Quân: việc triển khai đầu tư theo chủ trương đã được HĐQT thống nhất thông qua nhưng chưa thực hiện được là do Công ty chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nên chưa xin được giấy phép xây dựng.

- Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT/SGB ngày 16/03/2018 về kế hoạch thực hiện dự án tại Bãi xe Phố Quang: chưa thực hiện.

**1.2. Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT đã ban hành trong năm 2019 và tiếp tục thực hiện trong năm 2021: 02 Quyết định**

\* Nghị quyết/Quyết định của HĐQT chưa thực hiện xong: 02 Quyết định

- Quyết định số 09/QĐ-HĐQT/SGB ngày 10/4/2019 về việc đăng ký mở đại lý 5S của Hyundai: ngày 26/4/2019, Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn đã có văn bản số 461/CV-SGB về việc mở Đại lý 5S tại đường Phố Quang, Quận Tân Bình nhưng đến nay vẫn chưa có văn bản trả lời của Hyundai Thành Công.

- Quyết định số 13/QĐ-HĐQT/SGB ngày 20/9/2019 về việc triển khai xây dựng công trình Văn phòng và nhà để xe Phan Văn Trị: Tổ công tác đang thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan.

**1.3. Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT đã ban hành trong năm 2020 và tiếp tục thực hiện trong năm 2021: 05 Quyết định và 01 Thông báo.**

\* Nghị quyết/Quyết định của HĐQT chưa thực hiện xong: 05 Quyết định, 01 thông báo:

- Quyết định số 11/QĐ-HĐQT/SGB ngày 13/5/2020 về việc thành lập công ty con;  
- Quyết định số 18/QĐ-HĐQT/SGB ngày 29/6/2020 về thuê đơn vị tư vấn có chức năng xây dựng Quy chuẩn địa phương về Bãi kỹ thuật xe buýt theo Luật tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006;

- Quyết định số 26/QĐ-HĐQT/SGB ngày 27/11/2020 về thanh lý tài sản;  
- Thông báo số 27/TB-HĐQT/SGB ngày 27/11/2020 về phương án đầu tư phương tiện, tham gia đấu thầu gói thầu buýt và thực hiện các dự án bến bãi;

- Quyết định số 28/QĐ-HĐQT/SGB ngày 27/11/2020 về thực hiện cải tạo, sửa chữa nhà để xe hiện hữu tại bãi xe số 01 Phạm Hồng Thái;

- Quyết định số 29/QĐ-HĐQT/SGB ngày 27/11/2020 về đầu tư xây dựng trạm nạp khí CNG tại bãi xe Lạc Long Quân.

**1.4. Tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2021**

Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 01 Nghị quyết, 16 quyết định. Trong đó:

❖ Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã thực hiện xong: 01 Nghị quyết, 15 quyết định

- Quyết định số 01/QĐ-HĐQT/SGB ngày 03/02/2021 về việc thông qua nội dung dự thảo Hợp đồng nguyên tắc về việc cung ứng sản phẩm dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt có trợ giá trên địa bàn TP.HCM năm 2021;

- Quyết định số 02/QĐ-HĐQT/SGB ngày 08/02/2021 về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;

- Quyết định số 04/QĐ-HĐQT/SGB ngày 10/3/2021 về thông qua Dự thảo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn;
- Quyết định số 05/QĐ-HĐQT/SGB ngày 23/3/2021 về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty;
- Quyết định số 06/QĐ-HĐQT/SGB ngày 23/3/2021 về việc bổ nhiệm Thư ký Hội đồng quản trị;
- Quyết định số 07/QĐ-HĐQT/SGB ngày 05/4/2021 về việc tham gia đấu thầu gói thầu số 2 “Gói thầu cung ứng dịch vụ vận tải hành khách công cộng trên tuyến xe buýt có trợ giá số 4 và 43”;
- Quyết định số 08/QĐ-HĐQT/SGB ngày 20/4/2021 về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn;
- Quyết định số 09/QĐ-HĐQT/SGB ngày 26/4/2021 về bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn;
- Quyết định số 10/QĐ-HĐQT/SGB ngày 29/4/2021 về công tác đặt hàng trên các tuyến xe buýt phổ thông có trợ giá năm 2021 do Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn đảm nhận;
- Quyết định số 11/QĐ-HĐQT/SGB ngày 11/5/2021 về việc giải thể tổ công tác triển khai dự án xây dựng các bãi xe của Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn;
- Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT/SGB ngày 20/5/2021 về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn;
- Quyết định số 13/QĐ-HĐQT/SGB ngày 02/6/2021 về việc tạm hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn;
- Quyết định số 14/QĐ-HĐQT/SGB ngày 14/6/2021 về việc thay đổi ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn.
- Quyết định số 15/QĐ-HĐQT/SGB ngày 29/06/2021 về việc bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn nhiệm kỳ II (2021 – 2026).
- Quyết định số 16/QĐ-HĐQT/SGB ngày 11/10/2021 về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn nhiệm kỳ II (2021 – 2026).
- Quyết định số 17/QĐ-HĐQT/SGB ngày 11/10/2021 về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn nhiệm kỳ II (2021 – 2026).
- ❖ Nghị quyết/Quyết định của HĐQT không thực hiện: 01 Quyết định
- Quyết định số 03/QĐ-HĐQT/SGB ngày 10/3/2021 về kế hoạch vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh năm 2021.

## 2. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã có Nghị quyết số 563/NQ-ĐHĐCĐ/2021 ngày 29/6/2021, trong đó có các nội dung chính như sau:

### 2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Bảng số 01: Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	KH năm 2021 <sup>1</sup> (Triệu đồng)	TH năm 2021 (Triệu đồng)	Tỷ lệ TH 2021/KH 2021 (%)
1.	Tổng doanh thu	449.472	283.506	63,08
2.	Chi phí, trong đó:	446.179	347.991	77,99
	Quỹ lương của NLD	154.581	76.940	49,77

<sup>1</sup> Theo Nghị quyết số 12/NQ-ĐHĐCĐ/2021 ngày 20/5/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Stt	Chỉ tiêu	KH năm 2021 <sup>1</sup> (Triệu đồng)	TH năm 2021 (Triệu đồng)	Tỷ lệ TH 2021/KH 2021 (%)
	<i>Quy lương, thù lao của Ban Tổng Giám đốc, KTT</i>	3.008	2.370	78,78
3.	Lợi nhuận trước thuế	3.293	-64.485	
4.	Vốn điều lệ	600.000	600.000	100,00

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 giảm 36,92% so với kế hoạch.
- Tổng chi phí thực hiện năm 2021 đạt 77,99%, giảm 22,01% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: Công ty lỗ 64.485.400.549 đồng.
- Theo kế hoạch 2021: Công ty dự kiến lãi: 3.293 triệu đồng.
- Thực hiện năm 2021 Công ty lỗ 64.485.400.549 đồng.

2.2. Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021: Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

### 3. Đánh giá kết quả quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh năm 2021

#### a. Tình hình hoạt động SXKD năm 2021

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cụ thể như sau:

**Bảng số 2: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021**  
(từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021)

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	TH 2021	So sánh TH 2021 so với TH 2020	
				+/-	%
Tổng doanh thu	Đồng	404.660.957.743	283.505.778.688	-121.155.179.055	70,06%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	398.435.637.747	281.196.575.625	-117.239.062.122	70,57%
Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	412.833.010	1.168.266.665	755.433.655	283,49%
Thu nhập khác	Đồng	5.812.486.986	1.140.936.398	-4.671.550.588	19,61%
Tổng chi phí	Đồng	454.089.958.586	347.991.179.237	-106.098.779.349	76,63%
Giá vốn hàng bán	Đồng	359.716.806.562	267.891.968.256	-91.824.838.306	74,47%
Chi phí tài chính	Đồng	8.911.929.005	4.782.944.715	-4.128.984.290	53,01%
Chi phí bán hàng	Đồng	118.004.492	46.604.616	-71.399.876	38,98%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	79.609.760.682	49.585.583.011	-30.024.177.671	62,28%
Chi phí khác	Đồng	5.733.457.845	25.684.078.639	19.950.620.794	448,00%
Lợi nhuận gộp	Đồng	38.718.831.185	13.304.607.369	-25.414.223.816	34,36%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	-49.429.000.843	-64.485.400.549	-15.056.399.706	130,46%
Thuế TNDN	Đồng	105.641.324	0	-105.641.324	
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-49.534.642.167	-64.485.400.549	-14.950.758.382	130,18%
Tổng tài sản	Đồng	684.549.043.018	565.118.897.729	-119.430.045.289	82,55%
Vốn chủ sở hữu	Đồng	345.601.635.563	281.116.235.014	-64.485.400.549	81,34%

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 giảm 29,94% so với thực hiện năm 2020.

Trong đó:

- + Doanh thu hoạt động kinh doanh chính giảm 29,42% .

- + Doanh thu tài chính tăng 182,99%.
- + Thu nhập khác giảm 80,37% .
- Chi phí thực hiện năm 2021 giảm 23,37% so với thực hiện năm 2020. Trong đó:
  - + Giá vốn giảm 25,53% .
  - + Chi phí tài chính giảm 46,33%.
  - + Chi phí bán hàng giảm 60,51%.
  - + Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 37,71%.
- Lợi nhuận trước thuế: lỗ 64.485.400.549 đồng. Nguyên nhân là: Do tình hình dịch bệnh diễn biến nhanh và phức tạp, Thành phố phải thực hiện giãn cách xã hội toàn thành phố. Vì vậy hoạt động xe buýt có trợ giá của Công ty bị ảnh hưởng rất lớn như sau:
  - + Từ ngày 2/5/2021 vận chuyển hành khách tối đa không quá 50% sức chứa và không quá 20 người/chuyến;
  - + Từ ngày 07/5/2021 vận chuyển hành khách tối đa không quá 50% sức chứa và không quá 30 người/chuyến;
  - + Từ ngày 29/5/2021 - 02/6/2021 Công ty ngưng hoạt động 02 tuyến/22 tuyến;
  - + Từ ngày 02/6/2021 - 07/6/2021 Công ty ngưng hoạt động 04 tuyến/22 tuyến;
  - + Từ ngày 08/6/2021 - 19/6/2021 Công ty ngưng hoạt động 14 tuyến/22 tuyến;
  - + Từ ngày 20/6/2021 - 24/10/2021 Công ty tạm ngưng hoạt động tất cả các tuyến buýt theo chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 19/06/2021 của UBND TP. Hồ Chí Minh
  - + Các dự án vẫn đang trong quá trình triển khai thực hiện nên chưa có doanh thu, lợi nhuận,
  - + Các ngành nghề phụ trợ lãi nhưng không bù đắp được lỗ của ngành nghề kinh doanh chính.

- Lỗ lũy kế tính đến ngày 31/12/2021: lỗ 318.883.764.986 đồng.

**b. Tình hình đầu tư tài chính và góp vốn vào doanh nghiệp khác:** Không có

**c. Tình hình đầu tư, mua sắm TSCĐ:** Trong năm, Công ty duy nhất có đầu tư mua sắm mới 02 máy bơm chữa cháy động cơ Diesel công suất 22,5 kw Hyundai korea trị giá 200.400.000 đồng, ngoài ra công ty không đầu tư mua sắm gì hết.

**d. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn**

- Vốn góp của chủ sở hữu: 600.000.000.000 đồng
- Tổng tài sản năm 2021: 565.118.897.729 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2021: lỗ 64.485.400.549 đồng
- Hiệu quả sử dụng vốn:

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE): âm

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): âm

Sau khi trích lập các khoản dự phòng theo quy định, kết quả kinh doanh của Công ty bị lỗ, Công ty không bảo toàn được vốn.

**e. Tình hình cân đối tài chính:**

Thông qua chỉ tiêu vốn lưu động thuần âm (tài sản ngắn hạn < nợ ngắn hạn) cho thấy Công ty đang bị mất cân đối tài chính.

**III. Thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán:**

**1. Các chỉ tiêu tài chính đến ngày 31/12/2021:**

Khoản mục	Giá trị (triệu đồng)
Vốn điều lệ	600.000
Tổng doanh thu	283.506
Lợi nhuận trước thuế	(64.485)

Lợi nhuận sau thuế	(64.485)
--------------------	----------

- Tài sản:

Chỉ tiêu	Đơn vị (triệu đồng)
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>104.395</b>
1. Tiền và các khoản tương đương	32.219
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	500
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	56.429
4. Hàng tồn kho	5.628
5. Tài sản ngắn hạn khác	9.619
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>460.724</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	0
2. Tài sản cố định	447.528
3. Tài sản dở dang dài hạn	664
4. Tài sản dài hạn	12.532
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>565.119</b>

- Nguồn vốn:

Chỉ tiêu	Đơn vị (triệu đồng)
<b>I. Nợ phải trả</b>	<b>284.003</b>
1. Nợ ngắn hạn	184.935
2. Nợ dài hạn	99.067
<b>II. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>281.116</b>
1. Vốn góp chủ sở hữu	600.000
2. Lợi nhuận chưa phân phối	(318.884)
<b>III. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>0</b>
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>565.119</b>

## 2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại thời điểm ngày 31/12/2021
<b>1.</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>		
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	81,53
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	18,47
<b>2.</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>		
	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	1,02
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	50,26
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	49,74
<b>3.</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>		
	Khả năng thanh toán nhanh ( <i>TS ngắn hạn – Hàng tồn kho</i> )/( <i>Nợ ngắn hạn</i> )	Lần	0,53
	Khả năng thanh toán hiện hành ( <i>TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i> )	Lần	0,56
<b>4.</b>	<b>Hiệu quả</b>		
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	- 11,41%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (ROS)	%	- 22,93%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	- 22,94%

- Trong năm 2021 Công ty không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

### 3. Phân tích cân đối tài chính của doanh nghiệp:

Thông qua chỉ tiêu vốn lưu động thuần âm (tài sản ngắn hạn < nợ ngắn hạn) cho thấy Công ty đang bị mất cân đối tài chính.

- Cơ cấu nguồn vốn:

Tại ngày 31/12/2021, hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu là 1,02 lần cho thấy tài sản của Công ty được tài trợ chủ yếu bởi nguồn vốn chủ sở hữu.

- Hệ số khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán hiện hành chỉ đạt 0,56 lần cho thấy Công ty sẽ không đủ khả năng thanh toán ngay lập tức toàn bộ khoản nợ ngắn hạn, sẽ gặp nhiều khó khăn nếu phải thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn.

Khả năng thanh toán hiện nhanh chỉ đạt 0,53 lần cho thấy doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc thanh toán nợ.

- Các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh:

Năm 2021 Công ty lỗ nên các chỉ tiêu về ROA, ROS và ROE đều âm.

### 4. Một số ý kiến ngoại trừ trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

a. Công ty có các khoản phải thu từ Trung tâm Quản lý Giao thông công cộng về tiền trợ giá xe buýt mới được quyết toán đơn giá đến hết năm 2013. Doanh thu trợ giá này được ghi nhận dựa trên đơn giá tạm tính quy định trong hợp đồng đặt hàng đã ký với Trung tâm Quản lý Giao thông công cộng. Ngoài ra, các hợp đồng đặt hàng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giữa Công ty và Trung tâm quản lý giao thông công cộng chưa được thanh lý từ năm 2009 đến nay. Do đó, doanh thu trợ giá và các khoản phải thu này sẽ thay đổi khi có quyết toán chính thức của các cơ quan ban ngành có liên quan.

b. Công ty đã chi vượt quỹ lương trong giai đoạn Công ty TNHH MTV (trước khi cổ phần hóa) chưa quyết toán để ghi nhận vào kết quả kinh doanh với số tiền là 4.606.921.103 đồng, làm cho chỉ tiêu " Phải trả người lao động" giảm 4.606.921.103 đồng và chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" tăng lên với số tiền tương ứng trên Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2021. Việc quyết toán quỹ lương sẽ được hạch toán vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi được ĐHCĐ thông qua. Đến ngày phát hành báo cáo kiểm toán này, Công ty chưa xử lý khoản lương chi thừa này và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 có thể thay đổi khi quỹ lương được duyệt.

- Ngoài những ý kiến ngoại trừ nêu trên, báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### IV. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý khác

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát, Ban điều hành đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty khi có yêu cầu.

- HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

### V. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo pháp luật, các chế độ, quyền lợi của CBCNV, lao động được thực hiện theo đúng Luật Lao động, Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV;
- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng được kịp thời đầy đủ, đúng quy định, ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật được kịp thời, đầy đủ, chính xác.

## **VI. Kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát:**

1. Đề nghị HĐQT chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT năm 2018 (03 Nghị quyết), 2019 (02 Quyết định); 2020 (05 Quyết định và 01 Thông báo), 2021: 01 quyết định, còn đang thực hiện dở dang trong năm 2021 hoặc chưa thực hiện; những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện báo cáo HĐQT để xem xét giải quyết và tháo gỡ; Những Nghị quyết, Quyết định nào không còn phù hợp đề nghị Ban Tổng giám đốc báo cáo HĐQT xem xét để hủy bỏ tránh tổn động.

2. Năm 2021 Công ty lỗ: 64.485.400.549 đồng; Tính lũy kế đến ngày 31/12/2021 Công ty lỗ: 318.883.764.986 đồng bằng 53,14% Vốn góp của chủ sở hữu; Công ty không bảo toàn được vốn và bị mất cân đối tài chính; Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc nhanh chóng cơ cấu lại các loại hình SXKD của công ty, tinh giảm bộ máy đảm bảo chất lượng, thực hiện đúng kế hoạch SXKD, cải tiến mở rộng KD các ngành nghề phụ trợ hỗ trợ ngành nghề KD chính, đẩy nhanh các dự án để đưa vào hoạt động có hiệu quả phải bảo toàn vốn cho các cổ đông nhất là vốn của cổ đông Nhà nước.

3. Về tiền trợ giá xe buýt: Doanh thu trợ giá hạch toán trong những năm qua dựa trên đơn giá tạm tính quy định trong hợp đồng đặt hàng với Trung tâm Quản lý Giao thông Công cộng; Công ty và Trung tâm mới quyết toán đơn giá đến hết năm 2013, từ năm 2014 đến 2021 chưa quyết toán; Mặt khác các hợp đồng đặt hàng với Trung tâm chưa được thanh lý từ năm 2009 đến nay. Do đó đề nghị Ban Tổng giám đốc làm việc cụ thể với Trung tâm Quản lý Giao thông Công cộng để tiến hành quyết toán tiền trợ giá theo đơn giá từ năm 2014 đến nay và thanh lý đầy đủ các các hợp đồng đặt hàng đã ký với Trung tâm từ năm 2009 đến hết năm 2021 để xác định chính xác số tiền trợ giá xe buýt mà công ty được hưởng.

4. Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với Sở Tài chính TP.HCM về việc thanh toán cho Công ty số tiền 9.018.758.070 đồng khoản quyết toán vốn Ngân sách đầu tư “ Dự án xây dựng văn phòng làm việc 39 Hải Thượng Lãn Ông, Quận 5, TP.HCM” đã được KTNN xác nhận.

5. Đề nghị Công ty khẩn trương làm việc với Trung tâm QLGTCC số tiền: 21.851.969.544 đồng (Trong đó: Khoản phải thu tiền phạt mất chuyến với số tiền là 6.484.700.000 đồng; Khoản tiền trợ giá xe buýt và vé tập: 15.367.269.544 đồng) để tăng Doanh thu và giảm lỗ cho Công ty.



6. Đề nghị Công ty theo dõi và thực hiện thu khoản tiền hỗ trợ lãi vay của NSNN số tiền là 614.791.052 đồng về việc đầu tư xe buýt CNG theo đề án đầu tư giai đoạn 2014 - 2017 của Sở GTVT TP.HCM.

7. Đề nghị công ty theo dõi số tiền: 3.408.816.300 đồng là giá trị phần vốn Nhà nước khi thực hiện cổ phần hóa và sẽ nộp đầy đủ vào NSNN khi Công ty nhận được khoản thanh toán số còn lại về quyết toán vốn NS đầu tư “ Dự án xây dựng văn phòng làm việc 39 Hải Thượng Lãn Ông, Quận 5, TP.HCM”.

8. Đề nghị HĐQT trình ĐHCĐ xem xét khoản tiền lương chi vượt trong giai đoạn Công ty TNHH MTV (trước khi cổ phần hóa) với số tiền là 4.606.921.103 đồng có được quyết toán để hạch toán vào kết quả KD của thời kỳ Công ty Cổ phần hay không để Công ty xử lý số liệu dứt điểm trên SSKT.

9. Đề nghị Công ty khẩn trương thu hồi các khoản nợ phải thu của khách hàng tính đến 31/12/2021 là: 17.850.666.538 đồng (trong đó: Công ty TNHH GB Hà Nội: 6.180.000.000 đồng; Công ty CP Công nghệ An Toàn Dầu khí VN: 1.053.000.000 đồng; Công ty TNHH Jones Lang Lasalle (VN): 2.775.355.829 đồng; Công ty Vận tải TP.HCM: 1.133.008.019 đồng; Khách hàng khác: 6.703.681.610 đồng. Công ty cần theo dõi, đôn đốc thu hồi công nợ để tránh phát sinh nợ phải thu quá hạn.

10. Về tạm ứng: Tính đến ngày 31/12/2021 có 29 trường hợp còn nợ là 5.999.860.446 đồng. Đề nghị Công ty theo dõi chặt chẽ và quyết toán thu hồi các khoản tạm ứng kịp thời.

11. Các khoản nộp NSNN:

a. Tiền thuê đất: Tính đến ngày 31/12/2021 đơn vị đã tạm nộp: 14.769.117.846 đồng cho bãi xe số 01 Phạm Hồng Thái, phường 2, Quận Tân Bình và số 592 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM cho thời gian thuê từ ngày 19/8/2016 đến 28/8/2018 nhưng diện tích đậu xe buýt của 02 bãi xe thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất; Công ty đã làm đầy đủ hồ sơ, thủ tục xin miễn tiền thuê đất nộp cho Cục thuế TP.HCM và đang chờ giải quyết. Đề nghị Công ty theo dõi cập nhật thường xuyên để hoàn lại số tiền thuê đất khi có quyết định miễn giảm. Từ 29/8/2018 đến 31/12/2021 Cục thuế TP.HCM đã có quyết định miễn tiền thuê đất cho 02 địa điểm trên.

b. Thuế TNDN: Đơn vị đã nộp: 960.116.433 đồng cho những năm trước nhưng những năm đó đơn vị quyết toán lỗ; Đề nghị làm việc cụ thể với Cục thuế TP.HCM để xin hoàn lại hoặc cần trừ cho những năm sau.

c. Thuế giá trị gia tăng: đề nghị Công ty thực hiện rà soát và xem xét xử lý khoản thuế giá trị gia tăng đầu vào còn được khấu trừ tính đến ngày 31/12/2021 với giá trị là 4.055.632.091 đồng. Công ty sẽ được kê khai khấu trừ thuế khi thanh toán tiền.

12. Đối với mặt bằng 171 Điện Biên Phủ, Quận Bình Thạnh số tiền thuê đất đã nộp: 8.944.963.213 đồng đơn vị chưa hạch toán phân bổ vào chi phí do chưa ký được hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên Môi trường TP.HCM. Đề nghị Công ty khẩn trương làm đầy đủ hồ sơ để ký hợp đồng thuê đất và phân bổ kịp thời cho thời gian thực tế thuê đất.

13. Đề nghị Công ty làm việc với Sở GTVT TP.HCM để quyết toán khoản vận chuyển hành khách nhiễm COVID với số tiền: 5.913.329.200 đồng.

14. Đối với các khoản các trả trước khác phải theo dõi chặt chẽ theo đúng hợp đồng tránh trường hợp đối tác không thực hiện hợp đồng. Công ty theo dõi và nhanh

chóng thực hiện nghiệm thu, hoàn tất quyết toán hợp đồng với các Công ty đầy đủ và kịp thời.

14. Đề nghị Công ty tiếp tục theo dõi hợp đồng đã ký kết với khách hàng, các khoản vay dài hạn, vay ngắn hạn để thực hiện trả lãi vay và thanh toán đúng hạn theo hợp đồng.

**VII. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Ban kiểm soát:**

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2022 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.
- Giám sát chuyên đề tại các xí nghiệp trực thuộc công ty.
- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản trị, phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm 2021, kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Quốc Soạn**